

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN KHẮC THANH*

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự nghiệp kháng chiến, cứu quốc của dân tộc. Không chỉ vậy, Người còn là hiện thân của tinh thần đoàn kết, mẫu mực tuyệt vời về việc tập hợp, vận động các giai cấp, tầng lớp nhân dân đoàn kết để phục vụ cho cách mạng. Bài viết tập trung làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong xây dựng khối đại đoàn kết ở Việt Nam. Từ đó, đề xuất một số biện pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc vào công cuộc dựng xây, kiến thiết đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh; đại đoàn kết; Đảng Cộng sản Việt Nam; giá trị tư tưởng.

1. Đặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, Người chèo lái đưa con thuyền cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người luôn khẳng định, đoàn kết là nhân tố đặc biệt quan trọng quyết định đến mọi thắng lợi của công việc, nếu không đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau thì khó có thể hoàn thành được nhiệm vụ, đưa sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của dân tộc đến thắng lợi cuối cùng: “bất kỳ khó khăn gì, bất kỳ công việc to mấy ta đoàn kết đều làm được hết cả”¹.

Trong thời kỳ mới, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết trong phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập sâu rộng vào khu vực và quốc tế càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc là bộ phận cấu thành trong hệ thống tư tưởng của Người, có giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc không chỉ có tác dụng ở bối cảnh lịch sử đất nước bị sự xâm lược của chủ nghĩa đế quốc, thực dân mà còn có tác dụng đối với sự nghiệp đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nâng cao, vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

Tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được biểu hiện thông qua những buổi gặp gỡ, nói chuyện với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân qua các buổi tiếp xúc, hội nghị tổng kết ở các cơ quan, ban, ngành, địa phương. Tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc của Người được biểu đạt ở mọi lúc, mọi nơi, nhất là trong thời gian đất nước bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị, xã hội khác nhau. Có thể khái quát tư tưởng về

* Học viện Cảnh sát nhân dân.

¹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 10, tr.602.

đại đoàn kết dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh bao gồm những vấn đề cơ bản sau.

Một là, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vị trí, vai trò của đại đoàn kết

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Không đoàn kết thì suy và mất. Có đoàn kết thì thịnh và còn. Chúng ta phải lấy đoàn kết mà xoay vận mệnh, giữ gìn dân tộc và bảo vệ nước nhà”². Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, chỉ khi nào toàn dân tộc ta đoàn kết, thống nhất một lòng thì dân tộc sẽ trường tồn, phát triển mãi mãi, đạt được mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng đặt ra. Ngược lại, khi dân ta không đoàn kết, đồng lòng, nội bộ chia rẽ thì dân tộc sẽ suy yếu và nguy cơ mất nước sẽ lên cao. Vì vậy, chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ một lòng ở mọi lúc, mọi nơi, nhất là trong những giai đoạn khó khăn, thử thách càng cần phải nêu cao tinh thần đoàn kết. Qua thực tiễn các phong trào đấu tranh chống lại kẻ thù xâm lược của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức sâu sắc rằng, sở dĩ các cuộc đấu tranh bị thất bại là do không có sự đoàn kết, tập hợp các lực lượng, bộ phận trong một tổ chức tập trung thống nhất, đòi quyền lợi trước mắt và lâu dài cho từng giai cấp, giai tầng của xã hội. Do đó, yêu cầu đặt ra là phải biết tập hợp những ý kiến, quan điểm riêng lẻ thành một phương hướng, mục tiêu chung thống nhất đó là hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, muốn vậy, thì phải: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, Thành công, thành công, đại thành công”³. Đó là chân lý bất di bất dịch; là cách thức, phương pháp, điều kiện để chúng ta vượt qua khó khăn, thách thức; là cội

nguồn thành công của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc.

Hai là, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích, nhiệm vụ của đoàn kết

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, mục đích, nhiệm vụ của đoàn kết là: “ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”⁴; “đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc;... đoàn kết để xây dựng nước nhà”⁵. Đây chính là mục tiêu, nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách trước mắt, vừa mang tính chiến lược cơ bản lâu dài.

Đoàn kết là truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc ta, được truyền từ đời này sang đời khác, từ thế hệ này sang thế hệ khác, như là sợi dây gắn kết, trao truyền giữa các thời kỳ, giai đoạn với nhau. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa truyền thống đó của ông cha trong lịch sử, nâng tầm thành những tư tưởng triết lý sâu sắc để giáo dục, bồi dưỡng và vận động, tập hợp các giai cấp, tầng lớp nhân dân vào mặt trận dân tộc thống nhất là mặt trận Việt Minh, nay là mặt trận Tổ quốc Việt Nam đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng giành độc lập, tự do cho dân tộc. Người nhấn mạnh: “Toàn dân đoàn kết nhất trí thì chúng ta nhất định xây dựng được nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh”⁶.

Ba là, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ đối tượng, nội dung và cách thức, phương pháp thực hiện đoàn kết

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, đoàn kết là phải mang tính toàn dân, rộng khắp, không phân biệt già, trẻ, gái, trai, thành phần, dân

² Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 4, tr.55.

³ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 13, tr.119.

⁴ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 7, tr.49.

⁵ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 9, tr.224.

⁶ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 10, tr.576

tộc, vùng, miền, hễ là người Việt Nam đều phải yêu nước, tham gia vào các phong trào cách mạng khác nhau. Người chỉ rõ phải: “Đoàn kết rộng rãi và lâu dài... Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”⁷. Với nội dung, cách thức, phương pháp đoàn kết rất cụ thể, thiết thực, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tạo nên phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, rộng khắp, ai cũng ra sức thi đua giết giặc lập công, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, phát triển văn hoá, y tế, giáo dục. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhìn thấy ở dân tộc ta có tinh thần đoàn kết rất cao, Người ví tinh thần đoàn kết như bức tường đồng vô cùng kiên cố, vững chắc mà không súng ống, quân địch nào có thể công phá được.

Chủ tịch Hồ Chí Minh bậc thầy về thực hiện cách thức, phương pháp đoàn kết là lấy cái chung, để cao cái chung để hạn chế cái riêng, cái khác biệt, đó là phương pháp tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, lấy gương người tốt việc tốt và tự mình là tấm gương mẫu mực về thực hiện đoàn kết. Nhờ vậy, mỗi lời kêu gọi, động viên, nhắc nhở, chỉ dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đoàn kết đều có sức lan toả mạnh mẽ, biến thành sức mạnh vật chất to lớn đưa cuộc đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân ta đến thắng lợi cuối cùng.

3. Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam về thực hiện đại đoàn kết dân tộc vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay

Kế thừa và vận dụng sáng tạo, linh hoạt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng

Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra chủ trương, đường lối thực hiện đại đoàn kết phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ ở từng thời điểm, giai đoạn đặt ra. Trong các kỳ Đại hội, Đảng đều khẳng định: Đoàn kết là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là nguồn sức mạnh to lớn của mọi thắng lợi, phải có những chủ trương, biện pháp đúng, trúng để giữ vững, củng cố và phát triển đoàn kết thành hành động hữu ích cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Sức mạnh của đoàn kết toàn dân đã được Đảng cụ thể hoá, thể chế hoá thành những nghị quyết, chỉ thị, kết luận sát hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện của mỗi vùng, miền gắn với quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của các giai cấp, giai tầng xã hội, như: Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/1/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khoá X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn... Tuy nhiên, trước bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước đang có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, nhất là sự chống phá quyết liệt của các thế lực phản động bằng chiến lược “diễn biến hoà bình” để phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc, chia rẽ mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân, giữa đồng bào các dân tộc với nhau, dịch bệnh Covid-19, tổ chức thành công đại hội đại biểu

⁷ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 9, tr.224.

các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng... thì việc quán triệt, thực hiện nghiêm túc di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nội dung của Đại hội XII, các nghị quyết Trung ương của Đảng đặt ra.

4. Một số biện pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc trong giai đoạn hiện nay

Một là, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho mọi người dân về tinh thần đoàn kết của dân tộc

Đây là nhiệm vụ mang tính thường xuyên, liên tục và được tiến hành có trọng tâm, trọng điểm, nhất là vào những thời điểm quyết định đến tương lai, vận mệnh của đất nước. Tuyên truyền, giáo dục để cho mỗi người dân thấy được tinh thần đoàn kết là vốn quý của dân tộc cần phải được bảo tồn và lan toả rộng khắp. Theo đó, cần đa dạng hoá nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước để mọi người được tham gia, phát huy năng lực, sở trường, thế mạnh của mình; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có năng lực, phẩm chất uy tín về đạo đức, lối sống được nhân dân kính trọng, nể phục; nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng vào các phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

Hai là, đa dạng hoá các nội dung, hình thức, phương pháp khơi dậy tinh thần đoàn kết của con người Việt Nam

Về nội dung, cần hướng vào những vấn đề thiết thực gắn với cuộc sống đời thường của

người dân, như gia đình khá giả, có điều kiện giúp đỡ gia đình nghèo, không có điều kiện; huy động các doanh nghiệp, doanh nhân thành đạt ủng hộ cho người nghèo, không có công ăn, việc làm, ốm đau, bệnh tật không có khả năng lao động, thông qua hoạt động từ thiện, ủng hộ; tổ chức phát động chương trình chung tay quyên góp cho nhân dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, hạn hán, dịch bệnh; xây dựng đức tính nhân ái, bao dung, độ lượng giữa con người với con người trong hoạn nạn, khó khăn; theo từng địa phương, vùng, miền tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước để gắn kết con người; xây dựng môi trường thi đua trong sáng, lành mạnh, phong phú, không có sự ganh đua, cạnh tranh, đố kỵ, ganh ghét giữa con người với con người...

Về hình thức, phương pháp khơi dậy tinh thần đoàn kết được thực hiện thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục, tổ chức; các hội nghị để kêu gọi mọi người nêu cao tinh thần đoàn kết, khí phách ngàn đời của dân tộc; thông qua xây dựng những gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; thông qua hệ thống thông tin truyền thông ở các địa phương, nhất là đội ngũ cán bộ ở cấp cơ sở trong việc thực hành, nêu gương trước quần chúng nhân dân.

Ba là, phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ cơ sở trong hướng dẫn, đồng hành cùng với nhân dân tham gia vào các hoạt động chung của xã hội

Cán bộ là “cái gốc” của mọi công việc, muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay xấu. Theo đó, đội ngũ cán bộ các cấp đặc biệt là người đứng đầu ở cơ quan, đơn vị, địa phương phải phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình là hạt nhân đoàn kết, bám sát

mọi hoạt động của quần chúng nhân dân, biết lắng nghe, chia sẻ với khó khăn, vất vả của người dân, tuyệt nhiên không được khinh thường nhân dân, người lao động chân tay; gắn việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đối với quá trình công tác của đội ngũ cán bộ các cấp để phát hiện, xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật đối với cán bộ vi phạm nguyên tắc, Điều lệ, Cương lĩnh của Đảng. Trong mọi hoạt động của mình, đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu phải luôn đặt chữ “Tâm” để giải quyết các mối quan hệ, ứng xử, xây dựng tác phong gần gũi, chân thành giữa cán bộ với cán bộ và giữa cán bộ với nhân dân. Đó không chỉ góp phần đưa nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào

thực tiễn cuộc sống, mà còn tạo tinh thần, khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã hội.

5. Kết luận

Trong bản Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta rằng: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁸. Thông qua hình ảnh ví von ấy, Người muốn nhấn mạnh rằng, mỗi cán bộ Đảng viên phải giữ gìn sự đoàn kết vì nó vô cùng thiêng liêng, cao cả. Tuyệt đối không gây mất đoàn kết trong Đảng, vì như vậy là tự mình làm hại đến sức mạnh và truyền thống của Đảng. Do vậy, bất luận trong điều kiện, hoàn cảnh nào chúng ta cũng phải giữ cho được đoàn kết, thống nhất từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, đó là sẽ là bảo bối quan trọng để chúng ta vượt khó khăn, hoạn nạn, chiến thắng tất cả.■

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
2. Vũ Văn Tuấn (2020), *Học và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc*, Tạp chí điện tử Tuyên giáo, <http://tuyengiao.vn>, ngày 27/3/2020.
3. Nguyễn Thị Phương Hoa (2019), *Cùng cố, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Tạp chí điện tử Tuyên giáo, <http://tuyengiao.vn>, ngày 15/11/2019.

⁸ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 15, tr.622.